TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày: 15 - 01- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh

Bà Phùng Thị Chiển

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội tham gia phiên tòa : Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 197/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo:* **Đoàn Tùng L**, sinh năm 2001 tại thành phố Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4/13 đường T, phường S, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Số 6/396 L, phường S, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số 001201039479; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Mạnh D và bà Nguyễn Thanh C; có vợ và có 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2025 đến nay, hiện đang giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số 7 Tổ dân phố H, phường S, thành phố Hà Nội, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/9/2025, trong quá trình tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường S, thành phố Hà Nội, Công an phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang đối tượng Đoàn Tùng L, sinh năm 2001; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4/13 đường T, phường S, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 6/396 L, phường S, thành phố Hà Nội đang có hành vi nghi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực trước cửa số nhà 145 phố P, phường S, thành phố Hà Nội.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói giấy bạc được cuốn băng dính màu đen ở thân, kích thước (03x0,5)cm. Bên trong có: 01 gói nilông có viền màu xanh lá cây, kích thước (2,5x2,3)cm, bên trong chứa một viên nén màu ghi xám, Đoàn Tùng L trình bày là ma túy "kẹo"; 01 gói nilông có viền màu đỏ, kích thước (04x3,7)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, Đoàn Tùng L trình bày là ma túy "ke".

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Tùng L khai nhận: Bản thân L nghiện ma túy từ đầu năm 2024. Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 20/9/2025, L đã sử dụng điện thoại OPPO A58 của L gọi điện thoại liên lạc với một người nam giới tên là Quyền nhà ở khu vực xã Đoài Phương, thành phố Hà Nội (L không biết rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ cụ thể của người này) để hỏi mua nửa chỉ ke và 01 viên kẹo (là ma túy Ketamin và ma túy tổng hợp MDMA). Sau đó, Quyền đồng ý bán số lượng ma túy trên cho L với giá 1.800.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, Q nhắn tin hướng dẫn L đi đến lấy ma túy tại một bụi cây cảnh phía trước một ngôi nhà mà sau này khi bị bắt L xác định là bụi cây cảnh trước số nhà 07/138 phố P, phường S, thành phố Hà Nội. L thực hiện theo chỉ dẫn của Q đến bụi cây cảnh trước số nhà 07/138 phố P, phường S, thành phố Hà Nội để lấy ma túy và để số tiền 1.800.000 đồng trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đặt đúng vị trí L lấy ma túy. Sau khi mua được ma tuý, L cầm ma túy trên tay phải với mục đích mang về nhà để sử dụng. Khi L đi ra đầu ngõ 138 phố P, phường S thì gặp lực lượng công an phường Sơn Tây đang đi tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự. Do cầm ma túy trên tay nên khi thấy lực lượng công an đang đi tới gần thì L hoảng sợ đã cầm theo ma túy bỏ chạy từ đầu ngõ 138 phố P về hướng vườn hoa "Chéo" cũng trên phố P. Khi bỏ chạy tới khu vực trước cửa số nhà 145 phố P, phường S thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ số ma túy L cầm trên tay. L khai nhận số ma túy L bị thu giữ là ma túy L mua về để sử dụng cho bản thân.

Sau khi thu giữ vật chứng, công an phường Sơn Tây đã tiến hành lập biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Các đồ vật bị niêm phong gồm: 01 mẩu giấy bạc kích thước (17,5x5,5)cm, không còn nguyên vẹn, một mẩu băng dính màu đen kích thước (12,3x1,6)cm được niêm phong trong phong bì trống; 01 gói nilông trong suốt viền màu xanh, kích thước (2,5x2,3)cm, bên trong chứa viên nén màu ghi xám được niêm phong trong một phong bì trống; 01 gói nilông trong suốt viền màu đỏ, kích thước (4x3,7)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì trống. Các phong bì niêm phong đều dán kín các mép, bên ngoài phong bì có chữ ký, họ tên của những người tham gia, hình dấu tròn của Công an phường Sơn Tây.

Tại bản kết luận giám định số 6450/KL-KTHS ngày 29/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 viên nén màu ghi xám bên trong 01 gói nilông là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,367 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,638 gam.

Bản Cáo trạng số 142/CT-VKS-KV9 ngày 11 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội truy tố Đoàn Tùng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Tùng L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Bị cáo trình bày bản thân đã nhận thức hành vi của mình là sai pháp luật, bị cáo có con còn nhỏ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đoàn Tùng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã niêm phong sau giám định; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Công an phường Sơn Tây, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Tùng L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ ngày 20/9/2025, tại khu vực trước cửa số nhà 145 phố P, phường S, thành phố Hà Nội, bị cáo Đoàn Tùng L đã cất giữ 01 viên nén màu ghi xám là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,367 gam và cất giữ tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,638 gam, tổng khối lượng của hai chất ma túy là 2,005 gam để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, đã bị Công an phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội bắt quả tang, thu giữ hai chất ma túy nêu trên.

Hành vi Đoàn Tùng L cất giữ trái phép 02 chất ma túy tổng khối lượng là 2,005 gam (trong đó ma túy loại MDMA, khối lượng 0,367 gam và ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,638 gam) đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm hình sự và các tệ nạn xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy, biết việc Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán... trái phép các chất ma túy, do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo là lao động tự do, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với người đàn ông tên Q nhà ở khu vực xã Đ, thành phố Hà Nội mà L khai đã bán ma túy cho L. Do L không cung cấp được thông tin lai lịch cụ thể của Q nên cơ quan điều tra không làm rõ được người đàn ông tên Q là ai nên không có căn cứ xử lý.

[6] Đối với chiếc điện thoại OPPO A58 L khai sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy của Q. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của L, L khai ngày 20/9/2025 trong quá trình bỏ chạy L đã làm rơi mất điện thoại, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

[7] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) gói giấy bạc được cuốn băng dính màu đen ở thân, kích thước (03x0,5)cm. Bên trong có: 01 gói ni lông có viền màu xanh lá cây, kích thước (2,5x2,3)cm, bên trong chứa một viên nén màu ghi xám, Đoàn Tùng L trình bày là ma túy "kẹo"; 01 gói ni lông có viền màu đỏ, kích thước (04x3,7)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Các vật chứng trên đã được niêm

phong trong 03 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia mở, đóng niêm phong sau giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo Đoàn Tùng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tùng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Tùng L **45 (bốn mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của người tham gia mở, đóng niêm phong sau giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội.

(Vật chứng lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Hà Nội, theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đoàn Tùng L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Đoàn Tùng L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 9 - Hà Nội;
- CQTHAHS có thẩm quyền;
- THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Dung